

Bản án số: 26/2022/HNGĐ-ST  
Ngày: 28 - 4 - 2022  
V/v: Ly hôn

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Từ Thị Hải Dương

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Mai Văn Ngọc; Bà Hoàng Thị Thoan

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:**  
Bà Lê Thị Phương Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án lý số 33/2021/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2021 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 654/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị Võ Thị L, sinh năm 1997.

Nơi đăng ký HKTT: Thôn N, xã N, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Địa chỉ liên lạc: Chòm n, thôn X, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Có mặt

*Bị đơn:* Anh Nguyễn L, sinh năm 1993

Nơi đăng ký HKĐK trước khi xuất cảnh: Thôn N, xã N, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Hiện trú tại: Frank Urter – Allee – 265 – 10377 – Berlin (Công hoà Liên Bang Đức). Vắng mặt lần thứ 2, không có lý do

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, nguyên đơn chị Võ Thị L trình bày:

*Về quan hệ hôn nhân:* Chị và anh Nguyễn L tìm hiểu và kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đã đăng ký kết hôn ngày 22/12/2015 tại UBND xã Nhân Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình. Sau khi cưới vợ chồng về sống chung với bố mẹ anh L và sinh được một con chung cháu Nguyễn Võ Ngọc Q. Năm 2018 do kinh tế khó khăn nên vợ chồng bàn bạc để anh L đi xuất khẩu lao động tại Đức. Đến năm 2020 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng ít liên lạc, mỗi lần gọi điện thoại là cãi vã, xúc phạm nhau. Mặc dù đã được gia đình nội ngoại hoà giải, hàn gắn hạnh phúc gia đình nhưng không có kết quả. Từ đầu năm 2021 đến nay vợ chồng không liên lạc, mỗi người có cuộc sống riêng độc lập, chị cũng đã đưa con về nhà ngoại ở. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục

đích hôn nhân không đạt được nên làm đơn xin ly hôn.

*Về con chung:* Chị L trình bày vợ chồng có 01 con chung cháu Nguyễn Võ Ngọc Q, sinh ngày 15/6/2016 hiện đang sống cùng chị L. Sau khi ly hôn chị L có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng con chung và yêu cầu anh L cấp dưỡng tiền nuôi con 3.000.000 đồng/ tháng.

*Về tài sản chung:* Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía bị đơn anh Nguyễn L qua xác minh từ Cục quản lý xuất nhập cảnh Bộ công an, Tòa án xác định anh Nguyễn L hiện đã xuất cảnh ra nước ngoài, xuất cảnh gần nhất ngày 22/02/2018 đến nay chưa có thông tin nhập cảnh về nước.

Sau khi thụ lý vụ án, theo địa chỉ do chị L cung cấp Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã tiến hành làm thủ tục Ủy thác tư pháp ra nước ngoài. Ngày 24/9/2021 Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã nhận được Công văn số 36/ĐSQ-UTTP của Đại sứ quán Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại Cộng hòa liên bang Đức về việc đã thực hiện việc tổng đạt nhưng không tổng đạt được các văn bản tố tụng cho đương sự, đại sứ quán đã tiến hành thông báo trên cổng thông tin điện tử trong thời gian từ ngày 24/8/2021 đến ngày 24/9/2021. Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã làm thủ tục đăng tin thông báo về việc giải quyết ly hôn giữa anh chị Võ Thị L và anh Nguyễn L trên kênh dành cho người nước ngoài của Đài tiếng nói Việt Nam VOV5 từ ngày 23/9/2021.

Thông qua thân nhân của anh Nguyễn L, tại biên bản lấy lời khai ngày 17/01/2022 của bà Nguyễn Thị D (mẹ đẻ của anh Nguyễn L) trình bày: Chị Võ Thị L nộp đơn xin ly hôn Nguyễn L con trai bà tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình anh Nguyễn L đã biết nhưng hiện tại do điều kiện ở xa, dịch bệnh phức tạp anh L không thể về Việt Nam để giải quyết được nên đề nghị được giải quyết vắng mặt anh. Anh L có trao đổi thông qua mẹ (bà D) là anh L cũng xác định tình cảm với chị L không còn nên chị đồng ý ly hôn. Về con chung vợ chồng có 01 con chung cháu Nguyễn Võ Ngọc Q, sinh năm 2016 hiện tại do anh L đang ở nước ngoài nên không thể chăm sóc nuôi dưỡng con được nên đồng ý giao con cho chị L nuôi dưỡng, đồng ý cấp dưỡng tiền nuôi con 2.000.000 đồng/tháng. Về tài sản không có gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa nguyên đơn chị Võ Thị L vẫn giữ nguyên quan điểm khởi kiện.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tại phiên tòa phát biểu quan điểm:*

Về tố tụng: Trong quá trình tiến hành tố tụng, giải quyết vụ án người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Tòa chấp nhận yêu cầu khởi kiện, xử cho chị Võ Thị L ly hôn anh Nguyễn L. Về con chung giao con cho chị Võ Thị L chăm sóc nuôi dưỡng, anh Nguyễn L cấp dưỡng tiền nuôi con theo luật định. Về tài sản không yêu cầu nên không xem xét.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa sơ thẩm; trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện các chứng cứ, ý kiến của đương sự và ý kiến của đại diện viện kiểm sát.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án ly hôn có yếu tố nước ngoài nên Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình thụ lý là đúng về thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự. Sau khi thụ lý, Tòa án đã tiến hành các phương thức tổng đạt, thông báo các văn bản tố tụng của Tòa án cho đương sự nước ngoài, niêm yết các văn bản tố tụng của Tòa án tại nơi cư trú cuối cùng của bị đơn anh Nguyễn L, niêm yết tại Trụ sở Tòa án và thông báo qua kênh hệ phát thanh đối ngoại quốc gia Đài tiếng nói Việt Nam VOV5 theo Điều 474 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ điểm b khoản 5 Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt đương sự ở nước ngoài anh Nguyễn L theo luật định.

[2] Về nội dung:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Võ Thị L và anh Nguyễn L là hợp pháp. Vợ chồng sống chung với nhau được một thời gian do điều kiện kinh tế khó khăn nên năm 2018 anh Nguyễn L đi xuất khẩu lao động tại Đức. Từ khi anh Nguyễn L đi lao động nước ngoài thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, ít liên lạc với nhau, mỗi lần điện thoại thì cãi vã, xúc phạm nhau, nguyên nhân do vợ chồng sống xa nhau thiếu sự quan tâm, chia sẻ, không tin tưởng dẫn đến không có trách nhiệm với nhau. Từ đầu năm 2021 đến nay vợ chồng hoàn toàn cắt đứt liên lạc, hiện tại anh Nguyễn L đang sinh sống và làm việc ở nước ngoài nên tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cần chấp nhận yêu cầu của chị Võ Thị L xử cho chị Võ Thị L ly hôn anh Nguyễn L.

[2.2] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung cháu Nguyễn Võ Ngọc Q, sinh ngày 15/6/2016. Ly hôn chị Võ Thị L có nguyện vọng nuôi con, yêu cầu anh Nguyễn L cấp dưỡng tiền nuôi con 3.000.000 đồng/ tháng. Xét nguyện vọng của chị Võ Thị L thấy rằng, từ khi anh Nguyễn L đi nước ngoài, cháu Q do chị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, đã ổn định về điều kiện sống, ăn học, phát triển bình thường, khỏe mạnh về thể chất lẫn tinh thần. Anh Nguyễn L hiện đang sống ở nước ngoài, không có điều kiện để trực tiếp nuôi dưỡng con. Căn cứ các Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận nguyện vọng của chị Võ Thị L là được tiếp tục trong nom, giáo dục, nuôi dưỡng con chung. Anh Nguyễn L có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con 3.000.000 đồng/tháng cho đến khi con tròn 18 tuổi.

[2.3]. Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[3]. Về án phí: Chị Võ Thị L phải chịu án phí sơ thẩm ly hôn, anh Nguyễn L phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[4]. Về lệ phí Ủy thác tư pháp ra nước ngoài và lệ phí đăng tin trên đài tiếng nói Việt Nam: Chị Võ Thị L phải chịu số tiền 1.920.000 đồng (chị L đã nộp đủ).

[5]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 153, Điều 474, Điều 475, Điều 477, Điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Võ Thị L được ly hôn anh Nguyễn L.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Võ Ngọc Q, sinh ngày 15/6/2016 cho chị Võ Thị L rục tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh Nguyễn L có nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng kể từ tháng 4/2022 cho đến khi con tròn 18 tuổi.

Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con thực hiện quyền thăm nom và chăm sóc con chung. Trong trường hợp vì quyền lợi chính đáng của con chưa thành niên, anh L và chị L đều có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

3. Về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Võ Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0002435 ngày 16/6/2021 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình.

Anh Nguyễn L phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

5. Án xử sơ thẩm công khai, chị Võ Thị L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, anh Nguyễn L có quyền kháng cáo trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày tuyên án 28/4/2022.

### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Cục THADS tỉnh Quảng Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**  
(đã ký)

**Từ Thị Hải Dương**

Mai Văn Ngọc – Hoàng Thị Thoan

Từ Thị Hải Dương